

**CÔNG TY CỔ PHẦN 22**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **430/CTCP**  
V/v: Công bố thông tin

Hà Nội, ngày 26 tháng 5 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GDCK HÀ NỘI**

**Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán nhà nước;  
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.**

Tên Công ty: Công ty Cổ phần 22

Trụ sở chính: Số 763 Đường Nguyễn Văn Linh – Phường Sài Đồng – Quận Long Biên – Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 02438.276.255 Fax: 02438.276.928

Mã chứng khoán: C22 Sàn giao dịch: Upcom

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Bùi Việt Tuấn – Tổng Giám Đốc

Điện thoại: 02438.276.255

Loại thông tin công bố: 24h  72h  Yêu cầu  Bất thường  Định kỳ

**Nội dung thông tin công bố:** Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 26/5/2021 tại đường dẫn <http://congtv22.net.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT, TCKT, T3b.

**NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN**



**BÙI VIỆT TUẤN**

CÔNG TY CỔ PHẦN 22  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
THƯỜNG NIÊN NĂM 2021



Số: 428/2021/BB-ĐHĐCĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 26 tháng 5 năm 2021

**BIÊN BẢN**  
**HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN 22**

Hôm nay, vào hồi 08h30 ngày 26/5/2021, tại Hội trường Công ty Cổ phần 22, số 763 Đường Nguyễn Văn Linh, Phường Sài Đồng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội đã diễn ra Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần 22 năm 2021.

**I. PHẦN NGHI THỨC VÀ THỦ TỤC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

**1. Thành phần tham dự Đại hội**

- Khách mời: Thủ trưởng TCHC và đại biểu đại diện cho các cơ quan TCHC.
- Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát Công ty Cổ phần 22.
- Các cổ đông và đại diện được ủy quyền của cổ đông Công ty Cổ phần 22.

**2. Kiểm tra tư cách cổ đông và điều kiện tiến hành Đại hội**

Ông Phạm Đức Dương - Thay mặt Ban thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần 22 năm 2021, báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

- Tổng số cổ đông theo danh sách chốt đến ngày 02/4/2021 của Công ty Cổ phần 22 là: 388 cổ đông, sở hữu: 3.550.000 cổ phần.
- Tổng số cổ đông trực tiếp tham dự và đại diện theo ủy quyền có mặt tham dự Đại hội vào thời điểm 08 giờ 30 phút ngày 26/5/2021 có 17 cổ đông, đại diện cho 3.513.000 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 98,95%/tổng số cổ phần của Công ty Cổ phần 22.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021; căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần 22 về điều kiện tiến hành Đại hội cổ đông thì tỷ lệ 98,95 % cổ phần có quyền biểu quyết (3.513.000 cổ phần có quyền biểu quyết/tổng số cổ phần của Công ty Cổ phần 22) đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

Ông Nguyễn Trung Dũng, thay mặt Ban tổ chức:





- Thông qua chương trình làm việc của Đại hội. Đại hội đã biểu quyết nhất trí 100% thông qua.

- Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội. Đại hội đã biểu quyết nhất trí 100% thông qua.

- Giới thiệu danh sách Chủ tọa và Thư ký Đại hội, cụ thể:

+ Chủ tọa Đại hội: Ông Tạ Cao Phong - Chủ tịch HĐQT

+ Thư ký Đại hội: Bà Vũ Thị Minh Huệ - Trưởng phòng Thương mại Thị trường/Xí nghiệp Thương mại & Dịch vụ.

- Đại hội đã biểu quyết nhất trí 100% bầu Ban kiểm phiếu như sau:

+ Ông Nguyễn Trường Định - Trưởng ban

+ Bà Đoàn Bích Ngọc - Ủy viên

+ Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy - Ủy viên

## **II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI**

1. Ông Tạ Cao Phong - Chủ tọa Đại hội phát biểu khai mạc Đại hội.

2. Đại diện Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng báo cáo trước Đại hội các nội dung sau:

- Ông Tạ Cao Phong - Chủ tịch HĐQT báo cáo:

+ Báo cáo kết quả SXKD năm 2020 và kế hoạch SXKD năm 2021.

+ Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020 và định hướng năm 2021.

+ Báo cáo kết quả thực hiện quỹ lương năm 2020 và kế hoạch quỹ lương năm 2021.

- Bà Nguyễn Thị Hoài Giang - Kế toán trưởng báo cáo:

+ Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán.

+ Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2020 và kế hoạch năm 2021.

+ Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.

+ Tờ trình thù lao HĐQT, BKS năm 2020 và Kế hoạch 2021.

- Ông Bùi Viết Tuấn - thành viên HĐQT báo cáo:

+ Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ hoạt động Công ty cổ phần 22

- Ông Nguyễn Trường Định - Trưởng Ban Kiểm soát báo cáo:

+ Báo cáo của BKS trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty CP 22.

- Đại hội đã nghe 04 ý kiến phát biểu của các cổ đông và đại diện sở hữu phần vốn Nhà nước 51,3 %. Các ý kiến đều nhất trí với nội dung các báo cáo, tờ trình đã

trình bày trước Đại hội, đánh giá cao sự cố gắng của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty. Ngoài ra các ý kiến phát biểu còn phân tích làm rõ các nội dung trong báo cáo đã nêu và có một số ý kiến gợi mở cho Công ty trong thời gian tới cần quan tâm đến đăng ký sở hữu bản quyền sản phẩm, phát triển các sản phẩm lương khô Quân đội, tiếp tục trích quỹ đầu tư phát triển, chú trọng đến công tác đầu tư, tiếp tục nâng cao chất lượng, mẫu mã sản phẩm.

- Chủ tọa Đại hội đã tiếp thu ý kiến của các cổ đông.

### **III. CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT**

#### **1. Báo cáo kết quả SXKD năm 2020 và kế hoạch SXKD năm 2021.**

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020

+ Doanh thu : 432,962 tỷ đồng/319,688 tỷ đồng = 135 % KH năm

+ Thu nộp ngân sách: 27,392 tỷ đồng /22,392 tỷ đồng = 122,3 % KH năm

+ Lợi nhuận: 11,618 tỷ đồng/8,258 tỷ đồng = 141 % KH năm

+ Cổ tức: 12 %

- Kế hoạch năm 2021

+ Doanh thu: 346 tỷ đồng

+ Lợi nhuận: 9,386 tỷ đồng

+ Nộp ngân sách: 23,1 tỷ đồng

+ Cổ tức dự kiến: 10 %

- Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành: 100%

- Tỷ lệ cổ phần biểu quyết không tán thành: 0%

- Tỷ lệ không có ý kiến: 0%

#### **2. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020 và định hướng năm 2021.**

- Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành: 100%

- Tỷ lệ cổ phần biểu quyết không tán thành: 0%

- Tỷ lệ không có ý kiến: 0%

#### **3. Báo cáo kết quả thực hiện quỹ lương năm 2020 và kế hoạch quỹ lương năm 2021.**

- Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành: 100%

- Tỷ lệ cổ phần biểu quyết không tán thành: 0%

- Tỷ lệ không có ý kiến: 0%

#### **4. Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán.**

- Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành: 100%



- Tỷ lệ cổ phần biểu quyết không tán thành: 0%
- Tỷ lệ không có ý kiến: 0%

**5. Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2020 và kế hoạch năm 2021.**

a) Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020

Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế:	11.618.189.801 đồng
Thuế thu nhập doanh nghiệp:	2.323.637.962 đồng
Lợi nhuận sau thuế:	9.294.551.839 đồng

Phương án phân phối lợi nhuận

- Trích quỹ đầu tư phát triển:	2.682.408.000 đồng
- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi:	2.136.278.755 đồng
- Quỹ thưởng người quản lý:	215.865.084 đồng
- Lợi nhuận để chia cổ tức:	4.260.000.000 đồng
+ Cổ đông Nhà nước:	2.187.316.800 đồng
+ Cổ đông ngoài:	2.072.683.200 đồng
Cổ tức được chia:	1.200 đ/1cp

b) Kế hoạch phân phối lợi nhuận 2021

- Thực hiện nghĩa vụ Nhà nước.
- Chi cổ tức bằng tiền mặt, tỷ lệ dự kiến: 10%
- Trích lập các quỹ sau khi thực hiện nghĩa vụ thuế với Nhà nước, chi trả cổ tức, dự kiến trích lập các quỹ cụ thể:
  - + Quỹ đầu tư phát triển
  - + Quỹ khen thưởng phúc lợi
  - + Quỹ thưởng người quản lý.

Về thời gian chi trả cổ tức, Công ty sẽ thông báo tới Quý cổ đông ngay sau khi có Nghị quyết của HĐQT và được công bố chính thức trên Website của Công ty Cổ phần 22.

- Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành: 100%
- Tỷ lệ cổ phần biểu quyết không tán thành: 0%
- Tỷ lệ không có ý kiến: 0%

**6. Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021**

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán và định giá ASCO.

- Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành: 100%
- Tỷ lệ cổ phần biểu quyết không tán thành: 0%
- Tỷ lệ không có ý kiến: 0%

**7. Tờ trình thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020 và năm 2021.**

Mức trả cố định hàng tháng:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 5.500.000 đồng/tháng
- Phó chủ tịch Hội đồng quản trị: 4.500.000 đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị: 3.500.000 đồng/tháng
- Thư ký Hội đồng quản trị: 1.500.000 đồng/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát: 3.500.000 đồng/tháng.
- Thành viên Ban kiểm soát: 2.500.000 đồng/tháng.
- Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành: 100%
- Tỷ lệ cổ phần biểu quyết không tán thành: 0%
- Tỷ lệ không có ý kiến: 0%

**8. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức hoạt động Công ty CP 22.**

- Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành: 100%
- Tỷ lệ cổ phần biểu quyết không tán thành: 0%
- Tỷ lệ không có ý kiến: 0%

**9. Báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần 22.**

- Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành: 100%
- Tỷ lệ cổ phần biểu quyết không tán thành: 0%
- Tỷ lệ không có ý kiến: 0%

**10. Bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần 22 nhiệm kỳ 2017-2022**

- Ông Tạ Cao Phong thay mặt Đoàn chủ tịch báo cáo tiêu chuẩn và danh sách đề cử, ứng cử để bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022. Tại Đại hội không có ai đề cử thêm hoặc ứng cử. Chốt danh sách bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017-2022 gồm:

+ Ông Nguyễn Trung Dũng



+ Ban kiểm phiếu báo cáo kết quả kiểm phiếu bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022 như sau: Ông Nguyễn Trung Dũng đã trúng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022 với số lượng cổ phần: 3.513.000/5.313.000 cổ phần tham dự đạt 100%.

#### IV. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 được Thư ký Đại hội ghi lại đầy đủ, trung thực, được đọc tại Đại hội và các cổ đông tham dự nhất trí biểu quyết tán thành 100%.

Thư ký Đại hội thông qua toàn văn Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 và các cổ đông tham dự nhất trí biểu quyết tán thành 100%.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần 22 kết thúc vào hồi 11h30' phút cùng ngày./.

THƯ KÝ



Vũ Thị Minh Huệ

CHỦ TỌA



Tạ Cao Phong



Hà Nội, ngày 26 tháng 5 năm 2021

## NGHỊ QUYẾT

### Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần 22

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty Cổ phần 22;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần 22 ngày 26/5/2021;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần 22 ngày 26/5/2021.

## QUYẾT NGHỊ

**Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2020 và kế hoạch SXKD năm 2021.**

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020

+ Doanh thu : 432,962 tỷ đồng/319,688 tỷ đồng = 135 % KH năm

+ Thu nộp ngân sách: 27,392 tỷ đồng /22,392 tỷ đồng = 122,3 % KH năm

+ Lợi nhuận: 11,618 tỷ đồng/8,258 tỷ đồng = 141 % KH năm

+ Cổ tức: 12 %

- Kế hoạch năm 2021

+ Doanh thu: 346 tỷ đồng

+ Lợi nhuận: 9,386 tỷ đồng

+ Nộp ngân sách: 23,1 tỷ đồng

+ Cổ tức dự kiến: 10 %

- Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành:

- Tỷ lệ cổ phần biểu quyết không tán thành:

- Tỷ lệ không có ý kiến:

**Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020 và định hướng năm 2021.**

**Điều 3. Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện quỹ lương năm 2020 và kế hoạch quỹ lương năm 2021.**



**Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán.**

**Điều 5. Thông qua Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2020 và kế hoạch năm 2021.**

a) Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020

Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế: 11.618.189.801 đồng

Thuế thu nhập doanh nghiệp: 2.323.637.962 đồng

Lợi nhuận sau thuế: 9.294.551.839 đồng

Phương án phân phối lợi nhuận

- Trích quỹ đầu tư phát triển: 2.682.408.000 đồng

- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi: 2.136.278.755 đồng

- Quỹ thưởng người quản lý: 215.865.084 đồng

- Lợi nhuận để chia cổ tức: 4.260.000.000 đồng

+ Cổ đông Nhà nước: 2.187.316.800 đồng

+ Cổ đông ngoài: 2.072.683.200 đồng

Cổ tức được chia: 1.200 đ/1cp

b) Kế hoạch phân phối lợi nhuận 2021

- Thực hiện nghĩa vụ Nhà nước.

- Chi cổ tức bằng tiền mặt, tỷ lệ dự kiến: 10%

- Trích lập các quỹ sau khi thực hiện nghĩa vụ thuế với Nhà nước, chi trả cổ tức, dự kiến trích lập các quỹ cụ thể:

+ Quỹ đầu tư phát triển

+ Quỹ khen thưởng phúc lợi

+ Quỹ thưởng người quản lý.

Về thời gian chi trả cổ tức, Công ty sẽ thông báo tới Quý cổ đông ngay sau khi có Nghị quyết của HĐQT và được công bố chính thức trên Website của Công ty Cổ phần 22.

**Điều 6. Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021**

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán và định giá ASCO.

**Điều 7. Thông qua Tờ trình thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020 và năm 2021.**

Mức trả cố định hàng tháng:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 5.500.000 đồng/tháng

- Phó chủ tịch Hội đồng quản trị: 4.500.000 đồng/tháng

- Thành viên Hội đồng quản trị: 3.500.000 đồng/tháng



- Thư ký Hội đồng quản trị: 1.500.000 đồng/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát: 3.500.000 đồng/tháng.
- Thành viên Ban kiểm soát: 2.500.000 đồng/tháng.

**Điều 8. Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức hoạt động Công ty CP 22.**

**Điều 9. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần 22.**

**Điều 10. Bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần 22 nhiệm kỳ 2017-2022**

- Ông Nguyễn Trung Dũng – Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần 22.

**Điều 11. Điều khoản thi hành**

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần 22 năm 2021 thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 giao cho Hội đồng Quản trị triển khai các nội dung trên đúng mục đích và yêu cầu đề ra./.

**Nơi nhận:**

- HĐQT, BKS Công ty;
- Các cổ đông Công ty;
- Các đầu mối trực thuộc Công ty;
- Lưu: VT, VP.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



**Tạ Cao Phong**



Số: 242/BC -CTCPHà Nội, ngày 29 tháng 3. năm 2021**BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2020  
VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021****Phần I  
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2020****I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

Năm 2020, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty diễn ra trong bối cảnh nền kinh tế trong nước và thế giới gặp nhiều khó khăn, tình hình dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp covid -19 bùng phát kéo dài, thiên tai, lũ lụt diễn biến phức tạp, bất thường trên nhiều vùng miền cả nước. Thị trường vật tư nguyên liệu hàng hoá biến động tăng ở mức cao và khan hiếm, đặc biệt là kim loại màu như: Vàng SJC, Ni ken, đồng, inox, sữa, bao bì các loại... Sản lượng đặt hàng sản xuất quốc phòng ngày một giảm, chi phí sản xuất tăng cao, trong khi giá bán không đổi, thậm trí có nhiều mặt hàng giá bán ngày một giảm, chi phí đi lại, vận chuyển gặp nhiều khó khăn và rất tốn kém. Sản phẩm bánh quy và lương khô chịu sự cạnh tranh gay gắt quyết liệt trên thị trường. Nhà xưởng, máy móc thiết bị xuống cấp, nguồn nhân lực chất lượng cao thiếu nhiều so với nhu cầu sử dụng. Đặc biệt trong năm có tới 03 lần thay đổi cán bộ chủ trì (người đại diện theo pháp luật Công ty).

Song Công ty luôn nhận được sự quan tâm, lãnh đạo chỉ đạo sát sao của Thủ trưởng Tổng cục Hậu cần, Thủ trưởng Cục chuyên ngành và cơ quan chức năng Tổng cục. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty đoàn kết, thống nhất, đã có nhiều đổi mới về cách nghĩ, cách làm, cùng với sự cố gắng phấn đấu nỗ lực của tập thể cán bộ, nhân viên, người lao động, Công ty đã phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh tế đã đề ra, kết quả cụ thể như sau:

## II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2020

### 1. Các chỉ tiêu tổng hợp

- Doanh thu: 432,962 tỷ đồng/ KH 319,688 tỷ đồng = 135 % KH năm

Trong đó:

+ Hàng Q.Phòng: 30,504 tỷ đồng/ KH 33,8 tỷ đồng = 90% KH

+ Hàng kinh tế + khác : 402,458 tỷ đồng/ KH 285,888 tỷ đồng = 141% KH

*So với cùng kỳ năm 2019 tăng 23,8% (432,962 tỷ đồng/349,6 tỷ đồng)*

- Lợi nhuận thực hiện: 11,618 tỷ đồng/8,258 tỷ đồng = 141 % KH năm

*So với cùng kỳ năm 2019 tăng 9,63% (11,618 tỷ đồng/10,597. tỷ đồng)*

- Thu nộp ngân sách: 27,392 tỷ đồng/22,392 tỷ đồng = 122,3. % KH năm

*So với cùng kỳ năm 2019 tăng 2,8% (27,392 tỷ đồng/26,642. tỷ đồng)*

- Cổ tức dự kiến: 12%

### 2. Đánh giá thực hiện các mặt công tác khác.

- **Công tác tham mưu, kế hoạch SXKD:** Đã có bước chuyển biến tích cực, xây dựng kế hoạch sát với tình hình thực tế. Có nhiều biện pháp, giải pháp cụ thể và kịp thời, đảm bảo sản xuất thông suốt, đáp ứng tốt tiến độ yêu cầu của khách hàng, cụ thể như sau:

+ **Đối với sản phẩm phục vụ quốc phòng:** Công ty luôn xác định sản xuất hàng quốc phòng là nhiệm vụ chính trị trọng tâm hàng đầu do vậy khi nhận được kế hoạch sản xuất, Công ty đã tập trung mọi nguồn lực, khắc phục mọi khó khăn, chủ động đảm bảo đầy đủ các yếu tố triển khai sản xuất, nhập kho Cục đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ yêu cầu. Chất lượng sản phẩm luôn ổn định, sản phẩm A1 đạt 100%, không có sản phẩm A2.

+ **Sản phẩm bánh quy và lương khô các loại:** Công ty đã tìm nhiều biện pháp để duy trì thị trường do vậy sản lượng tiêu thụ có chiều hướng tăng, tuy nhiên chưa có tính bền vững. Hiện nay, Công ty đã ký kết hợp đồng với 03 đối tác để bao tiêu trọn gói 05 loại sản phẩm (Bánh dinh dưỡng Enerzy mè trắng; bánh dinh dưỡng Enerzy Hương dương; bánh Lương khô Thực dưỡng Đông trùng Yến Thảo; bánh lương khô Thực dưỡng Đông trùng Côn Đảo; Lương khô tảo xoắn vùng trắng, vùng đen).

+ **Sản phẩm cơ kim khí và bếp dầu K18:** Đã từng bước khẳng định được thương hiệu, uy tín và chất lượng sản phẩm, đặc biệt là sản phẩm bếp dầu K18. Cụ thể năm 2020, Công ty đã tham gia đấu thầu và trúng nhiều gói thầu của các Cục chuyên ngành như gói thầu “sản xuất dụng cụ trang bị nhà ăn nhà bếp; hệ thống bếp dầu K18; Phù hiệu DQTV; Lựu đạn huấn luyện LĐ-01; Tủ súng, dây thép gai



của Cục Quân kh;, Hệ thống xử lý nước sạch, nước thải...với tổng giá trị trên 200 tỷ đồng.

Phối hợp với Cục Quân nhu nghiên cứu cải tiến thành công một số sản phẩm đảm bảo tiện ích và hiệu quả như: Bộ bếp dầu Trung đội K19; hệ thống bếp nấu trên xe tự hành; bếp dầu đảm bảo cho lực lượng làm nhiệm vụ trên đảo; cải tiến sửa đổi và bổ sung một số chi tiết của Hệ thống bếp dầu K18; Đã nghiên cứu sản xuất thành công hệ thống bếp dầu đôi 250, 200,150,90,60 và hệ thống bếp dầu đơn 30- K20. Đã thực hành thao diễn nấu thử tại bếp ăn TCHC ngày 21/12/2020, sản phẩm đã được Thủ trưởng TCHC, Thủ trưởng chuyên ngành và các cơ quan chức năng Tổng cục đánh giá cao về chất lượng, mẫu mã, đáp ứng được công năng, tiện ích sử dụng và nâng cao hiệu quả kinh tế. Hiện nay, đã triển khai lắp đặt thử nghiệm 32 hệ thống bếp dầu K20 theo kế hoạch thử nghiệm của Cục Quân nhu cho 12 đầu mỗi (bằng 32 đơn vị trong toàn quân).

- **Công tác kỹ thuật, cơ điện:** Thực hiện nghiêm hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015. Thường xuyên phát động phong trào thi đua "Phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, tiết kiệm trong sản xuất" nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và tăng hiệu quả kinh tế. Thực hiện nghiêm quy trình công nghệ sản xuất. Duy trì công tác bảo dưỡng sửa chữa máy móc thiết bị, đảm bảo thiết bị hoạt động an toàn, liên tục. Tích cực nghiên cứu chế thử sản phẩm mới, cải tiến các sản phẩm hiện có.

- **Công tác tài chính kế toán:** Chấp hành nghiêm quy chế quản lý tài chính theo đúng chuẩn mực kế toán Việt Nam và quy định của pháp luật hiện hành. Tình hình tài chính lành mạnh, vốn được bảo toàn, tài sản được quản lý chặt chẽ và sử dụng đúng mục đích và có hiệu quả, đảm bảo đủ vốn cho nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và các chi tiêu khác. Các hoạt động chi đảm bảo đúng nguyên tắc, công tác đơn đốc thu hồi công nợ luôn được trú trọng, đã từng bước giải quyết các khoản nợ quá hạn, không phát sinh nợ xấu, nợ khó đòi. Quán triệt tốt công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong sản xuất và quản lý.

- **Công tác hành chính, hậu cần:** Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính. Quản lý chặt chẽ công văn, giấy tờ, con dấu đảm bảo đúng nguyên tắc và đúng quy định. Quản lý điều động phương tiện vận tải hàng hoá, phương tiện đưa đón cán bộ đi công tác đảm bảo linh hoạt và an toàn về mọi mặt.

Thực hiện tốt bếp ăn an toàn. Thực hiện nghiêm công tác VSATTP, vệ sinh môi trường, vệ sinh công nghiệp, đặc biệt là công tác phòng chống dịch bệnh cúm Covid-19. Tổ chức khám sức khoẻ định kỳ cho 100% quân số, làm tốt việc chăm

sức khoẻ cho cán bộ, nhân viên, người lao động, quân số khỏe đạt 97,5%. Duy trì chế độ trực sẵn sàng cấp cứu khi có vụ việc xảy ra, không để xảy ra trường hợp ngộ độc thức ăn, mất ATVSTP, ATLD, ATGT.

- **Công tác đảng, công tác chính trị:** Đã triển khai toàn diện các mặt CTĐ - CTCT trong đó nổi bật lên là: Năm và quản lý tốt tình hình tư tưởng, xử lý kịp thời các vấn đề nảy sinh từ cơ sở. Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục và quản lý nội bộ, thực hiện tốt các quy chế của đơn vị; tổ chức thực hiện tốt các phong trào thi đua và các chương trình nội dung CTĐ, CTCT góp phần xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, đơn vị VMTD. Xây dựng tốt mối quan hệ với chính quyền địa phương trên địa bàn đóng quân.

## Phần II

### PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2021

#### I. Đặc điểm tình hình

Năm 2021, tình hình kinh tế trong nước và thế giới tiếp tục gặp nhiều khó khăn. Đại dịch covid -19 diễn biến rất phức tạp, tiền ảm nhiều yếu tố khó lường. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước, đối tác lớn trên thế giới và khu vực ngày càng gay gắt, xung đột thương mại và rủi ro trên thị trường tài chính, tiền tệ quốc tế gia tăng. Giá cả vật tư nguyên liệu phục vụ sản xuất tăng đột biến và rất khan hiếm, so với cùng kỳ năm trước tăng từ 15% ÷ 25%. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tiếp tục gặp rất nhiều khó khăn bất lợi, BQP tiếp tục thay đổi phương thức đảm bảo hậu cần, tăng cường phân cấp cho các đơn vị. Việc tham gia đấu thầu các gói thầu thỏa thuận khung gặp nhiều khó khăn, do phải cạnh tranh với các doanh nghiệp tư nhân bên ngoài. Các mặt hàng bán quy và lương khô vẫn chịu sự cạnh tranh quyết liệt trên thị trường. Chế độ chính sách của Nhà nước có nhiều thay đổi, đã ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty và ảnh hưởng đến tâm tư tình cảm của người lao động. Nguồn nhân lực chất lượng cao thiếu nhiều so với nhu cầu sử dụng, những yếu tố trên đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Với những đặc điểm tình hình trên, Công ty xác định mục tiêu, nhiệm vụ và một số chỉ tiêu chủ yếu năm 2021 cụ thể như sau:

#### II. Mục tiêu, chỉ tiêu nhiệm vụ:

##### 1. Mục tiêu, nhiệm vụ:



Ổn định sản xuất, đảm bảo đủ việc làm và thu nhập cho người lao động, sản xuất kinh doanh đúng pháp luật, có hiệu quả, vốn được bảo toàn và phát triển. Phấn đấu hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu kinh tế năm 2021 đã đề ra.

Đầu tư mua sắm bổ sung một số máy móc, thiết bị, công nghệ, nhà xưởng phục vụ sản xuất, phù hợp với tình hình thực tế doanh nghiệp. Tích cực nghiên cứu sản phẩm mới, cải tiến sản phẩm hiện có, nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng tốt nhu cầu cầu thị trường trong từng giai đoạn cụ thể.

Sắp xếp lại tổ chức biên chế các phòng chức năng, Trung tâm theo hướng tinh gọn, hiệu quả, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

Xây dựng Công ty vững mạnh toàn diện, thực hiện tốt công tác Đảng công tác Chính trị, hoàn thành tốt nhiệm vụ Tổng cục giao và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông giao năm 2021.

## 2. Các chỉ tiêu chính

+ Doanh thu: 346 tỷ đồng

Trong đó: QP: 39,5 tỷ đồng; KT: 306,5 tỷ đồng

+ Lợi nhuận: 9,386 tỷ đồng

+ Nộp ngân sách: 23,1 tỷ đồng

+ Cổ tức dự kiến: 10%

## 3. Biện pháp thực hiện

3.1. Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh sát với tình hình thực tế. Bám sát chủ trương của Thủ trưởng TCHC, Thủ trưởng Cục Chuyên ngành và các đơn vị trong toàn quân để tìm tòi việc làm cho người lao động. Đảm bảo đầy đủ các yếu tố phục vụ sản xuất kịp thời và đồng bộ.

3.2. Đầu tư bổ sung thiết bị phục vụ sản xuất như : Máy chấn (gấp) tôn điều khiển số CNC, Máy cắt Laser sợi quang điều khiển số CNC, Máy hàn Laser, Máy xén tôn điều khiển kỹ thuật số CNC... với tổng kinh phí dự kiến trên 05 tỷ đồng

3.3. Vận hành tốt hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015. Đẩy mạnh phong trào thi đua "Phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, tiết kiệm trong sản xuất".

3.4. Thực hiện nghiêm quyết định số 154/QĐ-HC ngày 12/4/2018 của Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần về việc quy định tạo nguồn hàng quốc phòng. Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với nhà nước, Quân đội, người lao động và các cổ đông.

3.5. Thực hiện nghiêm quy chế quản lý tài chính theo quy định, tích cực dồn đốc thu hồi công nợ, không để nợ đọng, nợ xấu. Tăng cường công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, nhằm giảm chi phí, hạ giá thành, tăng sức cạnh tranh.

3.6. Tăng cường công tác tiếp thị, chú trọng xây dựng và quảng bá thương hiệu song song với phát triển sản phẩm mới. Tích cực phát triển mạng lưới tiêu thụ sản phẩm hàng cơ kim khí, thiết bị xử lý nước sạch, nước thải, hệ thống tắm nóng bằng hơi. Nghiên cứu đưa ra chính sách bán hàng linh hoạt, phù hợp với từng thời điểm. Duy trì các vùng thị trường và khách hàng hiện có, phấn đấu mở rộng thêm các vùng thị trường mới. Nghiên cứu xây dựng hệ thống phân phối trên toàn quốc, tăng cường đưa sản phẩm lương khô, bánh cao cấp vào các hệ thống siêu thị và phát triển thị trường xuất khẩu.

3.7. Nắm chắc tình hình tư tưởng của người lao động trong toàn Công ty, để kịp thời định hướng, không để xảy ra vụ việc trong đơn vị. Chú trọng công tác giáo dục tuyên truyền, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ đảng viên. Triển khai có hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật theo quy định điều lệ Đảng. Giữ vững đoàn kết thống nhất trong nội bộ, đơn vị an toàn về mọi mặt, đẩy mạnh các phong trào thi đua gắn với thực hiện “học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Triển khai toàn diện công tác đảng công tác chính trị, góp phần vào hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, xây dựng Đảng bộ TSVM, Công ty vững mạnh toàn diện.

3.8. Quản lý tốt mốc giới, không để tranh chấp, lấn chiếm. Quy hoạch cải tạo một số nhà xưởng phục vụ sản xuất.

3.9. Nghiên cứu sắp xếp lại tổ chức biên chế các phòng chức năng, Trung tâm theo hướng tinh gọn, hiệu quả, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

**Nơi nhận:**

- Chỉ huy Công ty (đề b/c);
- Các đầu mối trực thuộc Công ty;
- Lưu: VT, KHTCSX; H15b.



**CHỦ TỊCH HĐQT**  
Đại tá Tạ Cao Phong



Số: *216* /BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2021

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2020  
VÀ ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2021**

**I. NHÂN SỰ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Hội đồng quản trị Công ty CP 22 nhiệm kỳ 2017- 2022 gồm ông/bà có tên sau:

1. Ông Trương Ngọc Toán – Chủ tịch HĐQT (miễn nhiệm Chủ tịch HĐQT từ ngày 01/3/2020)
2. Ông Vũ Tuấn Anh - Chủ tịch HĐQT (từ ngày 01/3/2020 đến ngày 28/4/2020)
3. Ông Vũ Tuấn Anh - Phó Chủ tịch HĐQT (miễn nhiệm Phó chủ tịch HĐQT từ 01/7/2020)
4. Ông Tạ Cao Phong - Chủ tịch HĐQT (từ ngày 28/4/2020 đến ...)
5. Ông Bùi Việt Tuấn - Ủy viên
6. Bà Đỗ Thị Hương - Ủy viên
7. Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Ủy viên

Thực hiện Quyết định số 28/QĐĐ - BQP ngày 14/01/2020 của Bộ Quốc Phòng về việc cử, thôi cử Người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn Nhà nước đầu tư vào Công ty Cổ phần 22: Ông Trương Ngọc Toán thôi đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần 22, được nghỉ chờ hưu từ 01/3/2020; Ông Tạ Cao Phong: Phó trưởng phòng Tài chính/TCHC được cử làm Người đại diện 35% phần vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần 22;

Ông Trương Ngọc Toán đã có đơn thôi giữ chức Chủ tịch HĐQT - Đại diện pháp luật Công ty. HĐQT đã chấp thuận đơn ông Trương Ngọc Toán, bầu ông Vũ Tuấn Anh giữ chức Chủ tịch HĐQT - Đại diện pháp luật Công ty từ ngày 01/3/2020 đến 28/4/2020; Ông Vũ Tuấn Anh đã có đơn thôi giữ chức Phó Chủ tịch HĐQT từ 01/7/2020. HĐQT đã chấp thuận đơn ông Vũ Tuấn Anh.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đã bầu bổ sung ông Tạ Cao Phong thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2017-2022; HĐQT Công ty bầu ông Tạ Cao Phong giữ chức Chủ tịch HĐQT - Đại diện pháp luật Công ty từ ngày 28/4/2020;

HĐQT Công ty đã triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần 22.

## II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2020

Năm 2020, Công ty thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn, thị trường vật tư nguyên liệu hàng hóa luôn biến động tăng ở mức cao và khó dự đoán. Tình hình dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp Covid - 19 bùng phát kéo dài; thiên tai, lũ lụt diễn biến bất thường trên nhiều vùng miền cả nước. Sản lượng đặt hàng sản xuất quốc phòng ngày một giảm. Máy móc thiết bị xuống cấp, đến thời kỳ phải sửa chữa và thay thế. Nguồn nhân lực chất lượng cao thiếu so với nhu cầu sử dụng... đặc biệt trong năm có 03 lần thay đổi cán bộ chủ trì. Song với tinh thần đoàn kết, thống nhất, phát huy trí tuệ của tập thể, HĐQT đã tập trung lãnh đạo Công ty hoàn thành tốt kế hoạch chỉ tiêu của Đại hội đồng cổ đông đề ra.

### 1. Kết quả hoạt động của HĐQT năm 2020

Hội đồng quản trị Công ty đã tuân thủ đúng quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty. Các thành viên HĐQT luôn nêu cao vai trò trách nhiệm, tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2020, các cổ đông thể hiện sự đồng thuận nhất trí cao với các chỉ tiêu kế hoạch, phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2020. Chủ động đưa ra những chủ trương và giải pháp lãnh đạo hoàn thành tốt các chỉ tiêu, kế hoạch, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đã quyết nghị. HĐQT đã duy trì chế độ họp định kỳ mỗi quý một lần ngoài ra còn có các cuộc họp đột xuất. Thông qua các kỳ họp, HĐQT đã thực hiện quyền quản lý điều hành trên cơ sở xem xét, thảo luận và biểu quyết thông qua kế hoạch liên quan đến hoạt động của Công ty. Trong năm đã có 14 phiên họp HĐQT nhằm giải quyết các vấn đề về hoạt động sản xuất kinh doanh và quản trị Công ty. Kết quả hoạt động của HĐQT Công ty đã nỗ lực cố gắng có nhiều giải pháp, đổi mới, sáng tạo trong chiến lược phát triển kinh doanh kịp thời thích ứng với cơ chế đảm bảo hậu cần mới của Bộ Quốc phòng, hoàn thành chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

### 2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020

Năm 2020, Công ty đã hoàn thành vượt mức chỉ tiêu doanh thu kinh tế, tỷ trọng doanh thu kinh tế được nâng lên. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh cụ thể như sau:

- a. **Doanh thu** : 432,962 tỷ đồng / 319,688 tỷ đồng = 135 % KH năm
- b. **Thu nộp ngân sách**: 27,392 tỷ đồng / 22,392 tỷ đồng = 122,3 % KH năm
- c. **Lợi nhuận**: 11,618 tỷ đồng / 8,258 tỷ đồng = 141 % KH năm
- d. **Cổ tức dự kiến**: 12 %

### 3. Kết quả các mặt công tác:

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị đã đề ra những chủ trương đúng đắn, lãnh đạo Ban điều hành Công ty triển khai tổ chức sản xuất, quản lý và điều hành



hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả. Công ty đã đổi mới công tác quản lý, thực hiện xây dựng thương hiệu Công ty, văn hoá doanh nghiệp.

Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất hàng quốc phòng: HĐQT luôn xác định sản xuất hàng quốc phòng là nhiệm vụ chính trị quan trọng hàng đầu do vậy đã tập trung cao nhất mọi nguồn lực về con người, thiết bị, vốn, công nghệ, thời gian cho sản xuất hàng quốc phòng đảm bảo đúng tiến độ, đúng yêu cầu kỹ, mỹ thuật và chất lượng sản phẩm được nâng lên rõ rệt, tỷ lệ sản phẩm hàng A1 đạt 100%. Phục vụ tốt các kế hoạch đột xuất đặc biệt khi có yêu cầu của cấp trên.

Lãnh đạo công tác nghiên cứu chế thử thành công các sản phẩm mới: Phối hợp với Cục chuyên ngành nghiên cứu cải tiến thành công một số sản phẩm, đảm bảo tiện ích, hiệu quả; đã nghiên cứu sản xuất thành công hệ thống bếp dầu đôi và hệ thống bếp dầu đơn 30-K20; nghiên cứu đổi mới công nghệ sản xuất sản phẩm lương thực, thực phẩm, sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc thực phẩm an toàn, dễ hấp thụ.

Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất hàng kinh tế: Hội đồng quản trị đã có những định hướng chỉ đạo đúng đắn trong việc giữ vững ổn định và mở rộng thị trường, xây dựng hệ thống phân phối trên toàn quốc. Công ty đã ký kết với 03 đối tác để bao tiêu trọn gói 05 loại sản phẩm, sản lượng tiêu thụ có chiều hướng tăng dần, được khách hàng đánh giá cao.

Hội đồng quản trị đã phê duyệt chủ trương xây dựng, cải tạo, sửa chữa và nâng cấp một số hạng mục công trình cơ quan Công ty, nhà xưởng tại các Xí nghiệp thành viên và một số hạng mục công trình nhỏ lẻ khác...; đầu tư mua sắm một số máy móc thiết bị phục vụ sản xuất.

Hội đồng quản trị đã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác tài chính: Chấp hành nghiêm quy chế quản lý tài chính theo đúng chuẩn mực kế toán Việt Nam và quy định của pháp luật hiện hành. Tình hình tài chính lành mạnh, vốn được bảo toàn, tài sản được quản lý chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả, đảm bảo đủ vốn kinh doanh và các chi tiêu khác. Các hoạt động chi đảm bảo đúng nguyên tắc, đúng chế độ. Các báo cáo tài chính được lập phù hợp với chuẩn mực kế toán doanh nghiệp và chế độ kế toán nhà nước. Công ty chấp hành nghiêm chế độ báo cáo Ủy Ban chứng khoán Nhà nước theo quy định.

Lãnh đạo trường mầm non duy trì được số lượng học lý trẻ theo học, nuôi dạy các cháu đảm bảo quân số khỏe, thực hiện phòng chống dịch covid -19 đúng quy định, được các bậc phụ huynh tin tưởng. Đội ngũ giáo viên tâm huyết yêu trẻ, mến trường.

Quan tâm cải thiện điều kiện, môi trường làm việc và các chế độ chính sách đối với người lao động. Đời sống vật chất, tinh thần của người lao động được duy trì ổn định.

#### **4. Kết quả giám sát hoạt động của Người đại diện pháp luật Công ty**

Hội đồng quản trị thường xuyên duy trì giám sát đối với Người đại diện pháp luật Công ty thông qua kiểm điểm thực hiện nghị quyết của HĐQT và chất vấn tại

các phiên họp. Công tác giám sát giúp hoạt động của Người đại diện pháp luật Công ty liên tục và nhất quán trong chỉ đạo tổ chức sản xuất kinh doanh, tuân thủ Luật doanh nghiệp và điều lệ Công ty nhưng không làm ảnh hưởng đến tính chủ động sáng tạo của người đứng đầu bộ máy điều hành. Cụ thể hóa tiêu chí, mục tiêu xây dựng văn hóa doanh nghiệp gắn với phát triển thương hiệu Công ty cổ phần 22.

Trong quá trình lãnh đạo các mặt hoạt động của Công ty, HĐQT Công ty đã thực hiện tốt việc giám sát Người đại diện pháp luật Công ty trong việc thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT luôn được Người đại diện pháp luật Công ty triển khai thực hiện với sự quyết tâm và nỗ lực cao nhất góp phần hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ năm 2020.

### **5. Tồn tại**

Phát triển thị trường còn hạn chế.

Việc áp dụng đồng bộ các giải pháp để triển khai tăng năng suất lao động ở các đơn vị thành viên còn hạn chế, do vậy năng suất lao động có tăng nhưng chưa đạt được mức tăng theo kỳ vọng của Công ty.

### **III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2021**

Năm 2021, Hội đồng quản trị tiếp tục bám sát các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty và quy chế hoạt động của HĐQT thực hiện các quyền và nghĩa vụ của đại hội cổ đông giao.

Mục tiêu trọng tâm của HĐQT là đảm bảo đủ việc làm và nâng cao thu nhập cho người lao động; đảm bảo cổ tức cho cổ đông; bảo toàn vốn.

#### **Các chỉ tiêu chính:**

- + Doanh thu: 346 tỷ đồng
- + Lợi nhuận: 9,386 tỷ đồng
- + Nộp ngân sách: 23,1 tỷ đồng
- + Cổ tức dự kiến 10 %

Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, HĐQT đề ra chủ trương, định hướng và các nhóm giải pháp trọng tâm năm 2021 như sau:

1. Chỉ đạo Ban điều hành Công ty tập trung tìm kiếm việc làm, đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động; cơ cấu lại nguồn vốn kinh doanh, giữ mức cổ tức hợp lý, trích nguồn lợi nhuận để tái đầu tư mở rộng sản xuất.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo mở rộng hợp tác liên doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, từng bước đưa tỷ trọng hàng kinh tế, hàng xuất khẩu chiếm tỷ trọng cao trong tổng doanh thu. Duy trì và mở rộng thị trường xuất khẩu các mặt hàng cơ kim khí. Đẩy mạnh phát triển kinh doanh thương mại, khai thác tối đa nguồn lực hiện có. Xây dựng hệ thống phân phối trên toàn quốc, tăng cường đưa sản phẩm lượng



khô cao cấp vào các hệ thống siêu thị. Nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng yêu cầu, thị hiếu của khách hàng. Chỉ đạo thực hiện hoạt động SXKD có hiệu quả, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

3. Chỉ đạo đầu tư công tác kỹ thuật, công nghệ mới tiên tiến để tạo ra các sản phẩm mang tính ưu việt, kiểu dáng mẫu mã phù hợp với thị hiếu người tiêu dùng. Đầu tư nâng cấp dây chuyền, thiết bị, nhà xưởng phục vụ sản xuất. Nghiên cứu đưa ra thị trường từ 2-3 loại sản phẩm mới ngành chế biến LTTP; 2-3 sản phẩm mới ngành cơ khí phù hợp với nhu cầu của bộ đội và thị trường dân sinh.

4. Lãnh đạo công tác quản lý và sử dụng đất quốc phòng. Quy hoạch tổng thể hệ thống nhà xưởng, nhà kho theo hướng hợp lý hóa các khâu trong sản xuất. Khai thác triệt để các tài sản và quỹ đất hiện có nhằm tăng nguồn thu cho doanh nghiệp.

5. Tiếp tục nghiên cứu sắp xếp lại tổ chức biên chế theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Có chính sách đặc thù tuyển dụng nhân viên kỹ thuật có tay nghề cao đối với các ngành cơ khí, chế biến LTTP... Tổ chức đào tạo, đào tạo lại nâng cao tay nghề cho người lao động.

6. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác tài chính kế toán theo đúng quy định của pháp luật, bảo toàn vốn, đảm bảo đủ nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Thực hiện nghiêm đề án của Bộ Quốc phòng về cơ cấu lại, đổi mới nâng cao hiệu quả doanh nghiệp Quân đội.

7. Quan tâm quyền lợi hợp pháp của cổ đông; tạo điều kiện làm việc, thu nhập cho cán bộ, nhân viên, người lao động trong Công ty. Giữ vững đoàn kết nội bộ, đẩy mạnh các phong trào thi đua sáng tạo trong lao động sản xuất, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, đơn vị an toàn về mọi mặt, xây dựng Công ty vững mạnh toàn diện.

Trên đây là báo cáo tổng kết hoạt động của HĐQT năm 2020, phương hướng hoạt động năm 2021 của Công ty cổ phần 22. Kính đề nghị Đại hội xem xét, thảo luận và quyết nghị.

*Trân trọng cảm ơn./.*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**ĐẠI TÁ  
Tạ Cao Phong**

## BÁO CÁO

### Kết quả thực hiện quỹ lương năm 2020 và kế hoạch quỹ lương năm 2021

Căn cứ văn bản số 1466/BQP-Kte ngày 19/05/2021 của Bộ Quốc Phòng về việc biểu quyết tại Đại hội Cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần 22;

Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ban hành ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ban hành ngày 01 tháng 09 năm 2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương thù lao, tiền thưởng đối với Công ty có cổ phần, góp vốn chi phối của nhà nước;

Căn cứ vào tình hình thực tế của Công ty;

Công ty CP 22 báo cáo kết quả thực hiện quỹ lương năm 2020 và xây dựng kế hoạch quỹ lương năm 2021 như sau:

#### A – QUỸ LƯƠNG THỰC HIỆN NĂM 2020:

**Tổng quỹ lương thực hiện năm 2020: 46.966.336.527 đồng**

*Trong đó:*

#### 1, Quỹ lương Người quản lý Công ty:

a) Nhân sự quản lý năm 2020 của Công ty gồm: 10 người

1. Chủ tịch Hội đồng Quản trị : 01 đ/c
2. Tổng Giám đốc : 01 đ/c
3. Phó Tổng Giám đốc : 01 đ/c
4. Kế toán trưởng : 01 đ/c
5. Trưởng Ban kiểm soát : 01 đ/c
6. Thành viên HĐQT : 02 đ/c
7. Thành viên BKS : 02 đ/c
8. Thư ký HĐQT : 01 đ/c

b) Quỹ lương chi trả cho người quản lý công ty năm 2020 là: **2.158.650.864 đồng**  
(Bao gồm cả thù lao của người quản lý không chuyên trách).



## **2, Quỹ thưởng của người quản lý Công ty:**

- Quỹ thưởng của người quản lý bằng 1,5 tháng lương của người QL chuyên trách:
- Tiền lương bình quân tháng của QL chuyên trách: **35.977.514 đồng/01 tháng/người**
- Quỹ thưởng =  $35.977.514 * 1,5 * 4 = 215.865.084$  đồng/01 năm

## **3, Quỹ lương người lao động Công ty:**

Quỹ lương chi trả năm 2020 : **44.807.685.663 đồng**

## **B – QUỸ LƯƠNG KẾ HOẠCH NĂM 2021:**

### **1, Quỹ lương, thưởng kế hoạch của người quản lý Công ty:**

a) Nhân sự quản lý năm 2020 của Công ty gồm: **10 người**

1. Chủ tịch Hội đồng Quản trị : 01 đ/c
2. Tổng Giám đốc : 01 đ/c
3. Phó Tổng Giám đốc : 01 đ/c
4. Kế toán trưởng : 01 đ/c
5. Trưởng Ban kiểm soát : 01 đ/c
6. Thành viên HĐQT : 02 đ/c
7. Thành viên BKS : 02 đ/c
8. Thư ký HĐQT : 01 đ/c

b) Quỹ lương KH chi trả cho người quản lý công ty năm 2021 là: **2.137.064.355 đồng.**

c) Quỹ thưởng KH của người quản lý Công ty:

- Quỹ thưởng của người quản lý Công ty mức tối đa bằng 1,5 tháng lương thực hiện của người QL chuyên trách khi lợi nhuận Công ty thực hiện bằng hoặc cao hơn kế hoạch là: **267.133.044 đồng.**

### **2, Quỹ thù lao của người quản lý không chuyên trách:**

Quỹ thù lao KH năm 2021 của 02 người quản lý không chuyên trách là: **170.965.148 đồng.**

### **3, Quỹ lương KH của người lao động Công ty:**

Tổng quỹ lương KH năm 2021 : **42.632.053.577 đồng .**


**4, Tổng quỹ lương, thù lao KH năm 2021 của Công ty là: 44.940.083.081 đồng (Bốn mươi bốn tỷ, chín trăm bốn mươi triệu, tám mươi ba nghìn, tám mươi một đồng).**

**+ Trong đó:**

- Quỹ lương KH của người quản lý Công ty : **2.137.064.355 đồng**
- Quỹ lương KH của người quản lý không chuyên trách : **170.965.148 đồng**
- Quỹ lương KH của người lao động : **42.632.053.577 đồng**

=> Tổng quỹ lương + thưởng toàn Công ty là: 45.207.216.125 đồng.

(Bốn mươi lăm tỷ, hai trăm linh bảy triệu, hai trăm mười sáu nghìn, một trăm hai mươi lăm đồng).

Trên đây là toàn bộ quỹ lương thực hiện năm 2020 và kế hoạch năm 2021 của Công ty Cổ phần 22. 

**Nơi nhận**

- Các cơ quan liên quan;
- Lưu VT, KH-TCSX;;
- Th 10b.

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
Chủ tịch



**ĐẠI TÁ**  
**Tạ Cao Phong**



**TỜ TRÌNH**

**V/v Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2020  
và kế hoạch năm 2021**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Căn cứ Kết quả SXKD năm 2020 tại Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty cổ phần 22 cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần 22 và các qui định của pháp luật hiện hành;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua phương án phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2020 và kế hoạch năm 2021 cụ thể như sau:

**1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020**

*Đơn vị tính : Đồng*

STT	NỘI DUNG	NĂM 2020	GHI CHÚ
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	11.618.189.801	
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	2.323.637.962	
3	Lợi nhuận sau thuế	9.294.551.839	
	<b>Phương án phân phối lợi nhuận</b>		
	- Trích quỹ đầu tư phát triển	2.682.408.000	
	- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	2.136.278.755	
	- Quỹ thưởng người quản lý	215.865.084	
	- Lợi nhuận để chia cổ tức	4.260.000.000	
	+ Cổ đông Nhà nước	2.187.316.800	
	+ Cổ đông bên ngoài	2.072.683.200	
	<b>Cổ tức được chia</b>	<b>1.200 đ/1cp</b>	

## 2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021

- Thực hiện nghĩa vụ thuế với Nhà nước.
- Chi cổ tức bằng tiền mặt, tỷ lệ dự kiến: 10%
- Trích lập các quỹ sau khi thực hiện nghĩa vụ thuế với Nhà nước, chi trả cổ tức, dự kiến trích lập các quỹ cụ thể:
  - + Quỹ đầu tư phát triển.
  - + Quỹ khen thưởng phúc lợi.
  - + Quỹ thưởng người quản lý.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



ĐẠI TÁ  
Tạ Cao Phong



Số : 506/TTHĐQT

Hà Nội, ngày 18 tháng 5 năm 2021

**TỜ TRÌNH**

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2021

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần 22;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần 22 kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty như sau:

**1. Tiêu thức lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập**

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam được Bộ Tài chính và Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các tổ chức phát hành, niêm yết và kinh doanh chứng khoán;

- Có kinh nghiệm, uy tín về chất lượng kiểm toán và đội ngũ kiểm toán viên có trình độ và kinh nghiệm;

- Đáp ứng yêu cầu của Công ty cổ phần 22 về phạm vi và tiến độ kiểm toán;

- Có mức phí kiểm toán phù hợp với chất lượng kiểm toán;

- Không xung đột các quyền và lợi ích hợp pháp khi thực hiện kiểm toán cho Công ty cổ phần 22;

- Đã có kinh nghiệm kiểm toán các đơn vị có lĩnh vực kinh doanh tương tự như Công ty cổ phần 22.

**2. Đề xuất của Hội đồng quản trị**

Trên cơ sở tiêu thức lựa chọn trên, Hội đồng quản trị đề xuất đơn vị kiểm toán sau đây là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021:

- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán và định giá ASCO

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



**ĐẠI TÁ**  
**Tạ Cao Phong**

**TỜ TRÌNH**

**Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần 22 về thù lao  
Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020 và năm 2021**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;


Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần 22 và các qui định của pháp luật hiện hành;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua việc trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty cổ phần 22 năm 2020 và năm 2021 cụ thể như sau:

Mức trả cố định hàng tháng:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 5.500.000 đồng/tháng
- Phó chủ tịch Hội đồng quản trị: 4.500.000 đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị: 3.500.000 đồng/tháng
- Thư ký Hội đồng quản trị: 1.500.000 đồng/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát: 3.500.000 đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 2.500.000 đồng/tháng

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH 



**ĐẠI TÁ**  
**Tạ Cao Phong**



Số 244/TTTr - HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2021

## TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức hoạt động Công ty Cổ phần 22

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần 22

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14, ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức hoạt động Công ty cổ phần 22.

Trên cơ sở những thay đổi của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức hoạt động Công ty cổ phần 22, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần 22 xem xét biểu quyết thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức hoạt động Công ty CP 22 (chi tiết kèm theo Tờ trình này).

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 xem xét quyết nghị./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT, G05b.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH HĐQT  
Đại tá Tạ Cao Phong

**Phụ lục kèm theo tờ trình số 247/TTTr- HĐQT ngày 29/3/2021**

**I. Cơ sở pháp lý để sửa đổi bổ sung điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần 22 năm 2021.**

Thực hiện Luật Doanh nghiệp số 59/2020/HQ14. được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021.

Thực hiện văn bản số 365/CKT-QLDN ngày 09/03/2021 của Cục Kinh tế/Bộ Quốc phòng; Sao ý bản chính số 340/SY-TM ngày 15/03/2021 của Bộ Tham mưu/TCHC về việc xây dựng Điều lệ tổ chức và hoạt động của các doanh nghiệp quân đội;

**II. Nội dung bổ sung, sửa đổi:**

TT	Danh mục bổ sung, sửa đổi	Trước khi sửa đổi	Sau khi sửa đổi	Lý do sửa đổi
1	Phần mở đầu	Căn cứ: Luật DN ban hành tại nghị quyết số: 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014 và có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2015	Căn cứ: Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIV kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021.	Thực hiện theo luật doanh nghiệp
2	Chương I: Khoản (d) của điều 1:	d. “Luật Doanh nghiệp” là luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014	d. “Luật Doanh nghiệp” là luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020	Thực hiện theo luật doanh nghiệp



3	Chương I: Khoản (f) của điều 1:	f. “Pháp luật” là tất cả các văn bản quy phạm pháp luật quy định tại điều 1 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ban hành ngày 12/01/1996	f. “Pháp luật” là tất cả các văn bản quy phạm pháp luật đang hiện hành	Thực hiện theo hiệu lực pháp lý của văn bản quy phạm pháp luật Việt Nam hiện hành
4	Chương I: Khoản (h) của điều 1:	h. “Người liên quan” là bất cứ cá nhân hoặc tổ chức nào được quy định trong khoản 17 điều 4 của Luật Doanh nghiệp	h. “Người liên quan” là bất cứ cá nhân hoặc tổ chức nào được quy định trong khoản 23 điều 4 của Luật Doanh nghiệp	Thực hiện theo luật doanh nghiệp
5	Chương IV:khoản (e); mục 3 của điều 14:	e. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong trường hợp quy định tại khoản 1 điều 129 của luật doanh nghiệp; Trong trường hợp đặc biệt, Công ty sẽ mua lại cổ phiếu của những cổ đông đó với giá được ghi nhận trên sổ sách kế toán của Công ty hoặc với giá mà cổ đông phải trả cho Nhà nước khi mua cổ phần ưu đãi cộng với lãi suất tiền gửi không kỳ hạn của Ngân hàng Ngoại thương tại thời điểm bán lại. Thời hạn trả lãi tính từ thời điểm nhận cổ tức gần nhất;	e. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong trường hợp quy định tại khoản 1 điều 132 của luật doanh nghiệp; Trong trường hợp đặc biệt, Công ty sẽ mua lại cổ phiếu của những cổ đông đó với giá được ghi nhận trên sổ sách kế toán của Công ty hoặc với giá mà cổ đông phải trả cho Nhà nước khi mua cổ phần ưu đãi cộng với lãi suất tiền gửi không kỳ hạn của Ngân hàng Ngoại thương tại thời điểm bán lại. Thời hạn trả lãi tính từ thời điểm nhận cổ tức gần nhất;	Thực hiện theo luật doanh nghiệp
6	Chương IV:khoản (a,b);	5. Một cổ đông hoặc một nhóm cổ	5. Một cổ đông hoặc một nhóm cổ	Thực hiện

	mục 5 của điều 14:	<p>đồng năm giữ trên 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời gian liên tục từ 06 tháng trở lên, có các quyền sau:</p> <p>a. Đề cử một hoặc nhiều ứng cử viên tham gia Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát theo quy định tại Khoản a,b mục 5 Điều 114 của luật doanh nghiệp.</p> <p>b. Yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo Khoản 3 Điều 114 của luật doanh nghiệp</p>	<p>đồng năm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau:</p> <p>a. Đề cử một hoặc nhiều ứng cử viên tham gia Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát theo quy định tại Khoản a,b mục 5 Điều 115 của luật doanh nghiệp</p> <p>b. Yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo Khoản 3 Điều 115 của luật doanh nghiệp.</p> <p>6. Một cổ đông hoặc một nhóm cổ đông năm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau: Thực hiện theo mục 2 điều 115 của Luật doanh nghiệp.</p>	theo luật doanh nghiệp
7	Chương V:khoản (b); mục 2 của điều 20:	<p>b. Cổ phần được mua lại theo quy định của Luật Doanh nghiệp được coi là cổ phần thu về và thuộc số cổ phần được quyền chào bán.</p>	<p>b. Cổ phần được mua lại theo quy định của Luật Doanh nghiệp được coi là cổ phần chưa bán theo quy định tại khoản 4 điều 112 của luật doanh nghiệp. Công ty phải đăng ký giảm vốn điều lệ tương ứng với tổng mệnh giá các cổ phần được công ty mua lại trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày hoàn</p>	Thực hiện theo luật doanh nghiệp



			<p>thành việc thanh toán mua lại cổ phân, trừ trường hợp pháp luật về chứng khoán có quy định khác.</p>
8	<p>Chương V: khoản (c); mục 2 của điều 20:</p>	<p>c. <b>Sổ cổ đông</b> xác nhận quyền sở hữu cổ phân đã được mua lại phải được tiêu hủy ngay sau khi cổ phân tương ứng đã được thanh toán đầy đủ. Chủ tịch Hội đồng Quản trị và Giám đốc hoặc Tổng giám đốc phải liên đới chịu trách nhiệm về thiệt hại do không tiêu hủy hoặc chậm tiêu hủy <b>sổ cổ đông</b> gây ra đối với Công ty.</p>	<p>c. <b>Cổ phiếu</b> xác nhận quyền sở hữu cổ phân đã được mua lại phải được tiêu hủy ngay sau khi cổ phân tương ứng đã được thanh toán đầy đủ. Chủ tịch Hội đồng Quản trị và Giám đốc hoặc Tổng giám đốc phải liên đới chịu trách nhiệm về thiệt hại do không tiêu hủy hoặc chậm tiêu hủy <b>cổ phiếu</b> gây ra đối với Công ty.</p>
9	<p>Chương VII: Khoản (f)/mục 3 điều 23</p>	<p>f. Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông nếu Ban kiểm soát có đủ bằng chứng cho rằng các thành viên Hội đồng Quản trị hoặc bộ máy quản lý vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ <b>theo Điều 176 của Luật Doanh nghiệp</b> hoặc Hội đồng Quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình.</p>	<p>f. Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông nếu Ban kiểm soát có đủ bằng chứng cho rằng các thành viên Hội đồng Quản trị hoặc bộ máy quản lý vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ <b>theo Điều 140 của Luật Doanh nghiệp</b> hoặc Hội đồng Quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình.</p>
10	<p>Chương VII: Khoản</p>	<p>b. Trường hợp Hội đồng Quản trị</p>	<p>b. Trường hợp Hội đồng Quản trị</p>

	(b)/mục 4 điều 23	không triệu tập cuộc họp nêu trên, Ban kiểm soát sẽ triệu tập cuộc họp các cổ đông. Thời hạn triệu tập là trong vòng 15 ngày kể từ sau ngày quy định tại khoản 4.a trên đây;	không triệu tập cuộc họp nêu trên, Ban kiểm soát sẽ thay thế Hội đồng quản trị triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật này. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Ban kiểm soát phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho công ty.	theo luật doanh nghiệp
11	Chương VII: Khoản (n)/mục 2 điều 24	n. Công ty hoặc các chi nhánh nào của Công ty ký hợp đồng với những đối tượng được quy định tại Điều 162 của Luật Doanh nghiệp;	n. Công ty hoặc các chi nhánh nào của Công ty ký hợp đồng với những đối tượng được quy định tại Điều 167 của Luật Doanh nghiệp;	Thực hiện theo luật doanh nghiệp
12	Chương VII: Mục 3 điều 27	3. Thông báo phải được gửi trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông ít nhất 07 ngày nếu gửi tận tay hoặc ít nhất 15 ngày nếu gửi bằng bưu điện (tính từ ngày thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc bỏ vào hòm thư).	3. Thông báo phải được gửi trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông ít nhất 07 ngày nếu gửi tận tay hoặc ít nhất 21 ngày nếu gửi bằng bưu điện (tính từ ngày thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc bỏ vào hòm thư).	
13	Chương VII: Mục 2, mục 3 điều 28	2. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 điều này, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được thông qua bởi từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu tính	2. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 điều này, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được thông qua bởi > 50% trở lên tổng số phiếu bầu tính	Thực hiện theo luật doanh nghiệp



		<p>theo cổ phần của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>3. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi bổ sung điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sáp nhập hoặc tái tổ chức giải thể Công ty, <b>mua bán hơn 35%</b> tổng giá trị tài sản ghi trong sổ kế toán của Công ty phải được thông qua bởi <b>từ 65%</b> trở lên tổng số phiếu bầu tính theo cổ phần của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>theo cổ phần của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>3. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi bổ sung điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sáp nhập hoặc tái tổ chức giải thể Công ty, <b>mua bán từ 35%</b> tổng giá trị tài sản ghi trong sổ kế toán của Công ty phải được thông qua bởi <b>từ 65%</b> trở lên tổng số phiếu bầu tính theo cổ phần của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.</p>	
14	Chương VIII: Mục 2 điều 30	<p>2. Mỗi một cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 10% đến dưới 20% cổ phần có quyền biểu quyết trong thời gian liên tục từ 6 tháng trở lên được quyền ứng cử hoặc đề cử 01 ứng cử viên vào danh sách đề bầu vào Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát. Mỗi đồng Quản trị và Ban kiểm soát. Mỗi</p>	<p>2. Mỗi một cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 10% đến dưới 20% cổ phần được quyền ứng cử hoặc đề cử 01 ứng cử viên vào danh sách đề bầu vào Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát. Mỗi một cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 20% đến dưới 30% số</p>	

15	Chương VIII: Khoản (d)/mục 4 điều 31	<p>một cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 20% đến dưới 30% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời gian liên tục từ 6 tháng trở lên, được quyền đề cử hai ứng cử viên để bầu vào Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát. Mỗi một cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 40% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời gian liên tục từ 6 tháng trở lên được quyền đề cử ba ứng cử viên để bầu vào Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát. Mỗi một cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 40% đến dưới 50% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời gian liên tục từ 6 tháng trở lên, được quyền đề cử bốn ứng cử viên để bầu vào Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát.</p>	<p>cổ phần có quyền biểu quyết được quyền đề cử hai ứng cử viên để bầu vào Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát. Mỗi một cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 40% số cổ phần có quyền biểu quyết được quyền đề cử ba ứng cử viên để bầu vào Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát. Mỗi một cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 40% đến dưới 50% số cổ phần có quyền biểu quyết được quyền đề cử bốn ứng cử viên để bầu vào Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát.</p>	
		<p>d. Trong phạm vi quy định tại <b>Khoản 2 Điều 149</b> của Luật Doanh nghiệp, Hội đồng Quản trị quyết định tủy từng thời điểm việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao</p>	<p>d. Trong phạm vi quy định tại <b>Khoản 2 Điều 153</b> của Luật Doanh nghiệp, Hội đồng Quản trị quyết định tủy từng thời điểm việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao</p>	Thực hiện theo luật doanh nghiệp



		gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thâu tóm Công ty và liên doanh) trừ trường hợp được quy định Điều 162 Luật Doanh nghiệp đều phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn.	gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thâu tóm Công ty và liên doanh) trừ trường hợp được quy định Điều 167 Luật Doanh nghiệp đều phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn.	
16	Chương VIII: (d)/mục 8 điều 34	Khoản d. Bất kỳ thành viên Hội đồng nào hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại Điều 162 của Luật Doanh nghiệp sẽ được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó.	d. Bất kỳ thành viên Hội đồng nào hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại Điều 167 của Luật Doanh nghiệp sẽ được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó.	Thực hiện theo luật doanh nghiệp
17	Chương XI: (d)/mục 2 điều 42	Khoản d. Đáp ứng đầy đủ các điều kiện được quy định tại Điều 164 của Luật Doanh nghiệp.	d. Đáp ứng đầy đủ các điều kiện được quy định tại Điều 169 của Luật Doanh nghiệp.	Thực hiện theo luật doanh nghiệp
18	Chương XIII: Điều 47	Tổng Giám đốc phải lập kế hoạch đề Hội đồng Quản trị thông qua tổng thể về các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng lao động, đào tạo, lương bổng, bảo hiểm xã hội, phúc lợi đối với cán bộ quản lý và người lao động. Tổng Giám đốc ký quyết định khen thưởng hoặc thi hành kỷ luật đối với các công nhân viên trong các trường hợp thăm quyền của mình, đồng thời	Chủ tịch HĐQT - Người Đại diện Pháp luật Công ty phải lập kế hoạch đề Hội đồng Quản trị thông qua tổng thể về các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng lao động, đào tạo, lương bổng, bảo hiểm xã hội, phúc lợi đối với cán bộ quản lý và người lao động. Chủ tịch HĐQT- Đại diện Pháp luật ký quyết định khen thưởng hoặc thi hành kỷ luật đối với các công nhân	Thực hiện theo luật doanh nghiệp và thực tế tại doanh nghiệp

	<p>thông báo với Hội đồng Quản trị việc khen thưởng hoặc kỷ luật đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng.</p> <p>Tổng Giám đốc có trách nhiệm thực hiện các chế độ tiền lương, tiền thưởng, bảo hộ lao động, bảo hiểm xã hội và bảo đảm các quyền lợi khác của người lao động trong Công ty theo quy định của Bộ luật lao động và Luật pháp Việt Nam về sử dụng lao động.</p> <p>Công đoàn cơ sở cùng phối hợp với Tổng Giám đốc Công ty xây dựng (hoặc bổ sung, sửa đổi) thỏa ước lao động tập thể theo đúng các quy định của pháp luật để thông qua và ký kết tại Đại hội công nhân lao động hàng năm; Xây dựng và thực hiện đúng quy chế về hoạt động công đoàn; Quy chế mỗi quan hệ công tác giữa Công đoàn và Tổng Giám đốc Công ty nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp và chính đáng cho người lao động thực hiện các công việc</p>	<p>viên trong các trường hợp thẩm quyền của mình, đồng thời thông báo với Hội đồng Quản trị việc khen thưởng hoặc kỷ luật đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng.</p> <p>Chủ tịch HĐQT- Đại diện PL có trách nhiệm thực hiện các chế độ tiền lương, tiền thưởng, bảo hộ lao động, bảo hiểm xã hội và bảo đảm các quyền lợi khác của người lao động trong Công ty theo quy định của Bộ luật lao động và Luật pháp Việt Nam về sử dụng lao động.</p> <p>Công đoàn cơ sở cùng phối hợp với Chủ tịch HĐQT - Đại diện PL Công ty xây dựng (hoặc bổ sung, sửa đổi) thỏa ước lao động tập thể theo đúng các quy định của pháp luật để thông qua và ký kết tại Đại hội công nhân lao động hàng năm; Xây dựng và thực hiện đúng quy chế về hoạt động công đoàn; Quy chế mỗi quan hệ công tác giữa Công đoàn và Chủ tịch HĐQT- Đại diện</p>
--	--	--



		một cách tốt nhất vì lợi ích của Công ty và xã hội.	Pháp luật Công ty nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp và chính đáng cho người lao động thực hiện các công việc một cách tốt nhất vì lợi ích của Công ty và xã hội.	
--	--	---	---	--

Hà Nội, ngày 29 tháng 03 năm 2021

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
**Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021**  
**Công ty cổ phần 22**

Căn cứ theo Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại điều 170 của Luật Doanh nghiệp số 59/2020 và điều 43 trong Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần 22.

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty Cổ phần 22 đã được kiểm toán do Công ty TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM

Căn cứ kết quả theo dõi, kiểm soát tình hình điều hành, hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty Cổ phần 22.

Ban kiểm soát xin báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông tình hình thực hiện công tác kiểm soát Công ty trong năm 2020 như sau:

**I. THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**

Ban kiểm soát nhiệm kỳ (2017 ÷ 2022) là ba thành viên, Gồm:

1. Ông Nguyễn Trường Định                      Trưởng Ban
2. Bà Nguyễn Thị Dung                              Ủy viên
3. Bà Phạm Thị Kim Loan                          Ủy viên

**II. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Ban Kiểm soát (BKS) đã thực hiện việc giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban điều hành trong việc quản lý và điều hành Công ty, việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; giám sát việc thực hiện Nghị quyết của HĐQT đối với Ban điều hành.

Kiểm tra tính hợp lý, hợp lệ, tính trung thực, mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính năm 2020 của Ban điều hành Công ty, việc tuân thủ điều lệ, các quy chế, quy định của Công ty.

Xem xét báo cáo của đơn vị kiểm toán độc lập.

Tham gia các cuộc họp do Chủ tịch HĐQT - Tổng giám đốc chủ trì.



Trong năm 2020, BKS không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của HĐQT, BKS và cán bộ quản lý công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, BKS đã được HĐQT, Ban Điều hành Công ty tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

### **III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT**

#### **1. Hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành Công ty**

Qua kiểm tra giám sát hoạt động kinh doanh năm 2020. BKS nhận thấy HĐQT, Ban Điều hành Công ty đã thể hiện trách nhiệm cao và cẩn trọng trong công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh, thực hiện tốt nghĩa vụ của người quản lý và luôn trung thành với lợi ích của Cổ đông của Công ty.

HĐQT và Ban Điều hành Công ty đã điều hành hoạt động của Công ty tuân thủ các quy định của pháp luật, thực hiện nghiêm túc điều lệ của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

HĐQT và Ban Điều hành công ty đã bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2020 để thực hiện quản lý và điều hành công ty, thực hiện hoàn thành tốt các nội dung Nghị quyết đại hội cổ đông năm 2020.

HĐQT Công ty đã họp và ban hành nghị quyết, quyết định, các kỳ họp được thực hiện đúng qui chế hoạt động. Trên cơ sở Nghị quyết HĐQT, Ban Điều hành đã điều hành Công ty thực hiện hoàn thành các Nghị quyết HĐQT giao.

Dựa vào kết quả kiểm tra, giám sát BKS nhất trí với Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành năm 2020 của HĐQT, Ban Điều hành Công ty.

#### **2. Thẩm định báo cáo tài chính và hoạt động kinh doanh năm 2020.**

Trên cơ sở kiểm tra số liệu Báo cáo tài chính (BCTC) đã được kiểm toán năm 2020, BKS có nhận xét như sau:

Công ty đã tuân thủ theo Luật Kế toán và chế độ BCTC. Các BCTC đã được lập theo quy định của Thông tư số 200/2014/TT-BTC của Bộ Tài Chính. BCTC được công bố đúng thời gian quy định của Công ty niêm yết theo luật chứng khoán và được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam.

Sổ sách kế toán rõ ràng, minh bạch. Việc tính toán, ghi chép các số liệu trong BCTC đã phản ánh trung thực và hợp lý. Việc luân chuyển, sử dụng, lưu trữ bảo quản chứng từ đảm bảo đúng nguyên tắc.

Công tác kế toán được thực hiện phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp luật có liên quan.

Thống nhất số liệu BCTC năm 2020 đã được kiểm toán. Thể hiện qua các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

- Doanh thu thuần thực hiện: 432,69 tỷ/ 349,62 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2019 bằng 124%
- Lợi nhuận sau thuế TNDN: 9,29 tỷ/ 8,47 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2019 bằng 110%.
- Chi trả cổ tức dự kiến năm 2020: 12%
- Tỷ suất lợi nhuận/ doanh thu thuần: 2,1%
- Tỷ suất lợi nhuận/ vốn chủ sở hữu: 12,9%
- Hệ số thanh toán tổng quát: 1,63 lần
- Hệ số thanh toán ngắn hạn: 1,22 lần

Các chỉ tiêu này đã phản ánh đúng sự cố gắng của HĐQT và Ban điều hành Công ty trong bối cảnh nền kinh tế hiện nay.

#### **IV. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của BKS theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, BKS định hướng hoạt động trong năm 2021, cụ thể như sau:

- Giám sát việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của Hội đồng quản trị;
- Giám sát công tác quản trị và điều hành hoạt động sản xuất của HĐQT và Ban Điều hành.
- Thẩm định Báo cáo tài chính, Báo cáo kết quả kinh doanh hàng quý, công tác tổ chức kế toán, thống kê.
- Thực hiện các báo cáo định kỳ của BKS.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quy định có liên quan.

Trên đây là nội dung báo cáo của BKS tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần 22.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

*Nơi nhận:*

- HĐQT;
- Các cổ đông;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Trường Định



**BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH**

Chúng tôi, các thành viên Ban Điều hành Công ty Cổ phần 22 (gọi tắt là "Công ty") trình bày Báo cáo này cùng với báo cáo tài chính của Công ty đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc 31/12/2020.

**Hội đồng quản trị và Ban Điều hành**

Các thành viên của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành điều hành Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 và đến ngày lập Báo cáo này, gồm:

**Hội đồng quản trị**

Ông Trương Ngọc Toán	Chủ tịch (Miễn nhiệm ngày 01/03/2020)
Ông Vũ Tuấn Anh	Chủ tịch (Miễn nhiệm Phó Chủ tịch HĐQT ngày 01/03/2020, bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT ngày 01/03/2020, miễn nhiệm Chủ tịch HĐQT ngày 28/04/2020, giữ chức Phó Chủ tịch HĐQT ngày 28/04/2020, miễn nhiệm Phó Chủ tịch HĐQT ngày 01/07/2020)
Ông Tạ Cao Phong	Chủ tịch (Bổ nhiệm ngày 28/04/2020)
Ông Bùi Việt Tuấn	Ủy viên
Bà Đỗ Thị Hương	Ủy viên
Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung	Ủy viên

**Ban Điều hành**

Ông Trương Ngọc Toán	Người đại diện theo pháp luật Công ty (Miễn nhiệm ngày 01/03/2020)
Ông Tạ Cao Phong	Người đại diện theo pháp luật Công ty (Bổ nhiệm ngày 28/04/2020)
Ông Bùi Việt Tuấn	Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Trung Dũng	Phó Tổng giám đốc (Bổ nhiệm ngày 07/05/2020)
Ông Vũ Tuấn Anh	Phó Tổng giám đốc (Người đại diện theo pháp luật của Công ty từ 01/03/2020 đến 28/04/2020, Miễn nhiệm Phó Tổng giám đốc ngày 01/07/2020)

**Trách nhiệm của Ban Điều hành**

Ban Điều hành Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Trong việc lập báo cáo tài chính này, Ban Điều hành được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán phù hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các phán đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không;
- Lập báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh; và
- Thiết kế và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận.



CÔNG TY CỔ PHẦN 22

Địa chỉ: Đường Nguyễn Văn Linh, Phường Sài Đồng,  
Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

đính kèm báo cáo tài chính

cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020

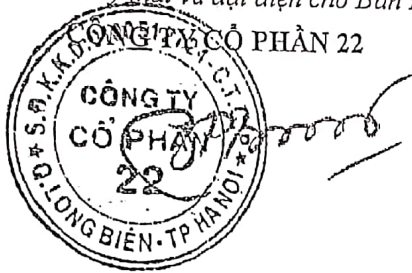
## BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

(tiếp theo)

Ban Điều hành Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng số kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính tuân thủ chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Ban Điều hành cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Ban Điều hành xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính.

Thay mặt và đại diện cho Ban Điều hành,



Tạ Cao Phong

Chủ tịch HĐQT, Người đại diện pháp luật Công ty

Hà Nội, ngày 16 tháng 03 năm 2021



Số: MO-21/BC-TC/VAE

Hà Nội, ngày 18 tháng 03 năm 2021

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Hội đồng quản trị và Ban Điều hành  
Công ty Cổ phần 22

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần 22 (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 16 tháng 03 năm 2021, từ trang 06 đến trang 34 bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2020, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

### Trách nhiệm của Ban Điều hành

Ban Điều hành Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Điều hành xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Điều hành cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



# BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

(tiếp theo)

## Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

## Vấn đề khác

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019 của Công ty đã được kiểm toán bởi Kiểm toán viên và Công ty kiểm toán khác. Báo cáo kiểm toán phát hành ngày 12/03/2020 với ý kiến chấp nhận toàn phần.



Trần Quốc Tuấn

Tổng giám đốc

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0148-2018-034-1

Thay mặt và đại diện cho

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM

Ngô Bá Thiêm

Kiểm toán viên

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 3422-2020-034-1

01012  
CÔNG  
TRÁCH  
KIỂM TO  
VIỆ  
CẦU GI  
228-C  
CÔNG TY  
HỮU H  
ĐỊNH  
NAM  
TP. H



## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			31/12/2020	01/01/2020
<b>A TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	100		140.230.978.593	161.694.091.797
I Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1.	42.791.671.827	38.495.035.140
1 Tiền	111		36.791.671.827	28.495.035.140
2 Các khoản tương đương tiền	112		6.000.000.000	10.000.000.000
II Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
III Các khoản phải thu ngắn hạn	130		47.969.233.433	38.349.866.193
1 Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2.	46.443.198.065	37.621.811.347
2 Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3.	3.328.661.000	1.615.433.173
3 Phải thu ngắn hạn khác	136	V.4.	576.794.316	1.038.676.239
4 Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	137		(2.379.419.948)	(1.926.054.566)
IV Hàng tồn kho	140	V.6.	49.417.713.380	84.515.669.491
1 Hàng tồn kho	141		49.417.713.380	85.119.407.736
2 Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	149		-	(603.738.245)
V Tài sản ngắn hạn khác	150		52.359.953	333.520.973
1 Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.7.	52.359.953	333.520.973
<b>B TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	200		47.150.822.009	51.099.001.748
I Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
II Tài sản cố định	220		45.470.916.161	50.648.358.539
1 Tài sản cố định hữu hình	221	V.8.	45.303.496.695	50.446.739.073
- Nguyên giá	222		127.869.907.783	129.678.613.400
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223		(82.566.411.088)	(79.231.874.327)
2 Tài sản cố định vô hình	227	V.9.	167.419.466	201.619.466
- Nguyên giá	228		515.461.503	515.461.503
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	229		(348.042.037)	(313.842.037)
III Bất động sản đầu tư	230		-	-
IV Tài sản dở dang dài hạn	240		-	-
V Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
VI Tài sản dài hạn khác	260		1.679.905.848	450.643.209
1 Chi phí trả trước dài hạn	261	V.7.	1.679.905.848	450.643.209
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)</b>	270		<b>187.381.800.602</b>	<b>212.793.093.545</b>

(Các thuyết minh từ trang 10 đến trang 34 là bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính này.)

## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020

(tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2020	01/01/2020
<b>C NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>115.255.435.181</b>	<b>143.039.178.963</b>
I Nợ ngắn hạn	310		115.255.435.181	143.039.178.963
1 Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.10.	67.352.805.384	63.875.580.450
2 Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.11.	779.171.168	18.398.326.665
3 Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.12.	8.720.731.191	6.905.788.687
4 Phải trả người lao động	314		10.180.328.523	12.804.992.401
5 Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.13.	70.000.000	80.000.000
6 Phải trả ngắn hạn khác	319	V.14.	20.385.174.488	37.296.472.446
7 Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	V.15.	4.872.194.722	1.334.396.649
8 Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		2.895.029.705	2.343.621.665
II Nợ dài hạn	330		-	-
<b>D VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>72.126.365.421</b>	<b>69.753.914.582</b>
I Vốn chủ sở hữu	410	V.16.	72.126.365.421	69.755.404.582
1 Vốn góp của chủ sở hữu	411		35.500.000.000	35.500.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		35.500.000.000	35.500.000.000
2 Quỹ đầu tư phát triển	418		21.305.608.224	18.869.637.224
3 Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		8.152.174.926	8.209.872.087
4 Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		7.168.582.271	7.175.895.271
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		6.889.689.271	6.257.433.584
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	421b		278.893.000	918.461.687
II Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	(1.490.000)
1 Nguồn kinh phí	431	V.17.	-	(1.490.000)
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)</b>	<b>440</b>		<b>187.381.800.602</b>	<b>212.793.093.545</b>

Hà Nội, ngày 16 tháng 03 năm 2021

CÔNG TY CỔ PHẦN 22

Chủ tịch HĐQT

Người lập biểu

Kế toán trưởng



Nguyễn Trường Định

Nguyễn Thị Hoài Giang



Tạ Cao Phong

(Các thuyết minh từ trang 10 đến trang 34 là bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính này.)



## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm 2020	Năm 2019
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1.	436.722.285.749	352.284.084.639
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2.	4.904.609.948	4.391.709.819
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10		431.817.675.801	347.892.374.820
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.3.	379.770.720.922	299.730.220.116
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		52.046.954.879	48.162.154.704
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4.	542.246.025	1.215.551.361
7. Chi phí tài chính	22	VI.5.	97.770.070	376.449.185
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		-	-
8. Chi phí bán hàng	25	VI.8.	12.147.692.565	11.343.456.938
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.8.	29.327.136.831	27.463.145.361
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(24+25)}	30		11.016.601.438	10.194.654.581
11. Thu nhập khác	31	VI.6.	601.588.363	553.986.364
12. Chi phí khác	32	VI.7.	-	152.160.617
13. Lợi nhuận khác (40= 31-32)	40		601.588.363	401.825.747
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		11.618.189.801	10.596.480.328
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.10.	2.323.637.962	2.119.296.066
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		9.294.551.839	8.477.184.262
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.11.	2.279,14	2.078,71

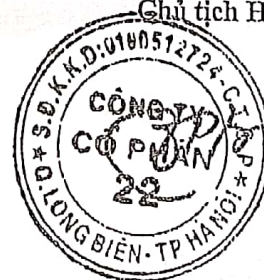
Hà Nội, ngày 16 tháng 03 năm 2021

CÔNG TY CỔ PHẦN 22

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Chủ tịch HĐQT



Nguyễn Trường Định

Nguyễn Thị Hoài Giang

Tạ Cao Phong

(Các thuyết minh từ trang 10 đến trang 34 là bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính này.)

## BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp trực tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm 2020	Năm 2019
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01		408.182.285.909	383.778.538.477
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02		(325.391.326.128)	(349.388.000.344)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03		(48.021.827.071)	(39.824.337.328)
4. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	05		(1.909.296.066)	(2.570.582.662)
5. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06		2.063.320.461	1.809.641.124
6. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07		(24.923.241.613)	(24.128.681.004)
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</i>	20		9.999.915.492	(30.323.421.737)
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(1.577.113.636)	(3.671.654.501)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		273.173.818	29.530.000
3. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		572.553.083	1.166.731.233
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</i>	30		(731.386.735)	(2.475.393.268)
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>				
1. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(4.970.000.000)	(4.849.485.480)
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	40		(4.970.000.000)	(4.849.485.480)
<i>Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50 = 20+30+40)</i>	50		4.298.528.757	(37.648.300.485)
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60		38.495.035.140	76.141.540.976
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		(1.892.070)	1.794.649
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70 = 50+60+61)	70	V.1	42.791.671.827	38.495.035.140

Hà Nội, ngày 16 tháng 03 năm 2021

CÔNG TY CỔ PHẦN 22

Người lập biểu

Kế toán trưởng



Nguyễn Trường Định

Nguyễn Thị Hoài Giang



Tạ Cao Phong

(Các thuyết minh từ trang 10 đến trang 34 là bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính này.)